**TÀI LIỆU HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN TÍCH HỢP BÁO CÁO VỚI HỆ THỐNG ONLINE.GOV.VN**

1. **Đơn vị lựa chọn phương án kết nối API:**

Đơn vị xây dựng API cung cấp các thông tin báo cáo về tình hình hoạt động của website, ứng dụng.

Các yêu cầu kỹ thuật như sau:

* Phương thức: POST
* Kiểu trả về: JSON
* Dữ liệu đầu vào: Nếu có yêu cầu xác thực.

VD:

{

 "UserName": "user1",

 "PassWord": "123456"

}

* Dữ liệu đầu ra: Cung cấp đủ các thông tin
	+ Số lượng truy cập: (Tính từ 1/1/202x -> Thời điểm thống kê)
	+ Số người bán :
		- Tổng số trên hệ thống (Tính đến thời điểm thống kê)
		- Số lượng người bán mới (Tính từ 1/1/202x -> Thời điểm thống kê)
	+ Số lượng sản phầm:
		- Tổng số sản phẩm (SKU) (Tính đến thời điểm thống kê)
		- Số sản phẩm đăng bán mới (Tính từ 1/1/202x -> Thời điểm thống kê)
	+ Số lượng giao dịch:
		- Tổng số đơn hàng (Tính từ 1/1/202x -> Thời điểm thống kê)
		- Tổng số đơn hàng thành công (Tính từ 1/1/202x -> Thời điểm thống kê)
		- Tổng số đơn hàng không thành công (Tính từ 1/1/202x -> Thời điểm thống kê)
	+ Tổng giá trị giao dịch: Tổng số này ứng với tổng số đơn hàng giao dịch thành công (Tính từ 1/1/202x -> Thời điểm thống kê)

VD:

{

 "soLuongTruyCap": 100,

 "soNguoiBan": 20,

 "soNguoiBanMoi": 5,

 "tongSoSanPham": 20000,

 "soSanPhamMoi": 1200,

 "soLuongGiaoDich": 200,

 "tongSoDonHangThanhCong": 150,

 "tongSoDongHangKhongThanhCong": 50,

 "tongGiaTriGiaoDich": 1500000000

}

Đơn vị cần cung cấp các thông tin sau:

- Địa chỉ API

- Tài khoản và mật khẩu nếu API yêu cầu xác thực

1. **Đơn vị chọn phương án tạo trang báo cáo theo thời gian thực**

Địa chỉ truy cập thiết lập như sau: **baocao.tenmien.com … hoặc** …**vn** (tenmien.com là tên miền hoặc tên ứng dụng của quý vị) với user: **BaocaoTMDT** và Pass: ***quý vị đặt***

**Hiện thị trên trang báo cáo theo thứ tự như sau:**

**BÁO CÁO SỐ LIỆU**

***Từ ngày 01/01/202x – đến thời điểm truy cập***

***(****Ví du năm nay là năm 2022 => Thời điểm thống kê sẽ tính từ 01/01/2022*)

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Tiêu chí** | **Số lượng** | **Diễn giải** |
| **Số lượng truy cập****(***Tính từ thời điểm hoạt động đến thời điểm thống kê*) |  |  |
| **Số lượng người bán** | ***Tổng số người bán*****(***Tính từ thời điểm hoạt động đến thời điểm thống kê*) |  | **+ Website/ứng dụng cho phép người tham gia được mở các gian hàng để trưng bày, giới thiệu hàng hóa hoặc dịch vụ:** là tổng số người bán, nhà cungcấp**+ Website/ứng dụng cho phép người tham gia được mở tài khoản để thực hiện quá trình giao kết hợp đồng với khách hàng:** là tổng số người bán, nhà cungcấp, tổng số người tham gia được mở tài khoản thực hiện quá trình giao kết hợp đồng.**+ Website/ứng dụng** **có chuyên mục mua bán, trên đó cho phép người tham gia đăng tin mua bán hàng hóa và dịch vụ:** là tổng số thành viên thực hiện đăng tin bán sản phẩm, dịch vụ.**+ Website/ứng dụng cung cấp dịch khuyến mại trực tuyến:** là tổng số đơn vị thực hiện khuyến mại đến khách hàng. |
| ***Số lượng người bán mới******(****Tính thời điểm năm báo cáo từ 01/1/202x đến thời điểm báo cáo)* |  |
| **Số lượng sản phầm** | ***Tổng số sản phẩm (SKU)*****(***Tính từ thời điểm hoạt động đến thời điểm thống kê*) |  | **+ Website/ứng dụng cho phép người tham gia được mở các gian hàng để trưng bày, giới thiệu hàng hóa hoặc dịch vụ:** là tổng số sản phẩm được bán thông qua website/ứng dụng**+ Website/ứng dụng** **có chuyên mục mua bán, trên đó cho phép người tham gia đăng tin mua bán hàng hóa và dịch vụ:** là tổng số tin đăng bán sản phẩm, dịch vụ.**+ Website/ứng dụng cung cấp dịch khuyến mại trực tuyến:** Tổng số sản phẩm/dịch vụ được khuyến mại.  |
| ***Số sản phẩm đăng bán mới******(****Tính thời điểm năm báo cáo từ 01/1/202x đến thời điểm báo cáo)* |  |
| **Số lượng giao dịch** | ***Tổng số đơn hàng******(****Tính thời điểm năm báo cáo từ 01/1/202x đến thời điểm báo cáo)* |  | **+ Website/ứng dụng có chức năng giao kết hợp đồng trực tuyến (chức năng đặt hàng, đặt lịch, đặt xe … trực tuyến)** là toàn bộ các giao dịch đặt hàng được thực hiện trên website/ứng dụng. **+ Website/ứng dụng có chuyên mục mua bán, trên đó cho phép người tham gia đăng tin mua bán hàng hóa và dịch vụ:** là các giao dịch do khách hàng thực hiện thanh toán cho dịch vụ đăng tin, dịch vụ tin vip, dịch vụ đẩy tin … |
| ***Tổng số đơn hàng thành công******(****Tính thời điểm năm báo cáo từ 01/1/202x đến thời điểm báo cáo)* |  |
| ***Tổng số đơn hàng không thành công******(****Tính thời điểm năm báo cáo từ 01/1/202x đến thời điểm báo cáo)* |  |
| **Tổng giá trị giao dịch***(Tổng số này ứng với tổng số đơn hàng giao dịch* ***thành công*** *(Tính thời điểm năm báo cáo từ 01/1/202x đến thời điểm báo cáo)* |  |  |